

和牛樂和牛

和牛鍋物放題

國際旅客來台指定餐廳
国际旅客來台指定餐厅

國際旅客の指定するレストラン
외국 관광객 지정 레스토랑

Designated restaurant for
international tourists

ร้านอาหารที่นักท่องเที่ยวต่างชาติ
ได้มาทานแล้วต้องไป

Nhà hàng được du khách quốc
tế chỉ định khi đến Đài Loan

台灣風味

Taiwanese Flavor
台湾のフレーバー
대만 풍미
รสชาติไต้หวัน
Hương vị Đài Loan



鮮香麻辣鍋 +50元

Spicy Hot Pot · 激辛鍋
말라샤브샤브 · น้ำซุ๊ปหมอลาสุดคลาสสิก · Lẩu cay cổ điển
以多種辣椒、花椒、胡椒、辛香料熬煮
熟成72小時的自製麻辣鍋(含牛肉成份)



藥膳養生鍋 +50元

Healthy Hot Pot · 헬스팟
건강귀 (한약재료) · ยาจีนโบราณหม้อไฟ · Lẩu thuốc Bắc
以當歸、紅棗、枸杞、黃耆、甘草搭配蔬菜熬煮



酸菜白肉鍋 +50元 附酸菜白肉盤

Meat With Pickled Cabbage Hot Pot · キャベツ鍋漬け肉
절인 양배추 냄비와 고기 · มังสวิรัติสามารถทานได้ · Lẩu dưa chua
嚴選東北酸白菜，搭配涮煮白肉
酸脆爽口、汁汁開味



花雕雞腿鍋 +50元

Shaoxing Wine Chicken Hot Pot · 紹興酒入りキッチンポット
궁정 화따우 닭 · น้ำซุ๊ปไก่ฮั่วเตียวจิว · Nồi chân gà hầm rượu hoa tiêu
以花雕酒、老薑、紅棗、枸杞、黃耆熬煮
搭配花雕雞肉，口齒留香(含酒精成份)



麻油石頭鍋 +50元 附牛或豬肉盤

Saute Recipe Hot Pot · ソテーいしなべ
돌솥 휘귀 · สูตรผัดหม้อไฟ · Lẩu đá mè
百年信成麻油爆香洋蔥、老薑、蒜片、魷魚
爆炒鮮嫩肉片，搭配特調石頭鍋醬汁，回味無窮

日本風味

Japanese Flavor
日本のフレーバー
일본 풍미
รสชาติญี่ปุ่น
Hương vị Nhật Bản



北海道日高昆布鍋

Hidaka Region Sea-tangle Hot Pot · ひだかクンブポット
히다카다시마 냄비 · ซุปคอมบุ · Lẩu tảo bẹ Hidaka Hokkaido
以1公斤2000元的北海道產日高昆布
熬煮出自然鮮甜的海洋風味



關東風壽喜鍋 +50元

Kanto Region Sukiyaki Hot Pot · 關東すきやき
간토 스키야키 · ค้นโตสุกียา · Lẩu Sukiyaki
以奶油爆香洋蔥、老薑
搭配特調壽喜燒醬汁
完美重現關東風味壽喜燒



靜岡濃厚番茄鍋 +50元

Tomato Hot Pot · トマトポット
토마토 · มะเขือเทศหม้อไฟ · Lẩu cà chua
以嚴選牛番茄、洋蔥熬煮
完美呈現靜岡風味番茄鍋
自然甘甜、清爽健康



九州濃厚豚骨鍋 +50元

Kyushu Extra Thick Pork Bone Hot Pot · 九州とんこつ鍋
규슈 특후 돼지뼈 전골 · หม้อไฟคิ้วซู ทงคต · Lẩu xương heo đậm đà
復刻九州特濃厚豚骨風味湯頭
濃厚香醇，回味無盡



北海道起司牛奶鍋 +80元 附安佳起司片

Milk Cheese Hot Pot · ミルクチーズポット
우유 치즈 냄비 · หม้อไฟนมชีส · Lẩu sữa phô-mai
以濃醇奶水搭配帕瑪森起司、安佳乳酪
呈現北海道風味，每一口都濃厚香純

☆消費午餐749、晚餐799以上價位 免加鍋底費

Lunch priced at 749 and dinner at 799 or above, exempt from additional hot pot base fee · この場合、日本語に翻訳すると次のようになります: 「ランチは749円以上、ディナーは799円以上の場合、鍋底料金は無料です」

이 문장을 한국어로 번역하면 다음과 같습니다: "점심은 749원 이상, 저녁은 799원 이상 소비 시, 추가된 핫팟 베이스 요금을 면제합니다. นี่คือคำแปลเป็นภาษาไทย: "ราคาอาหารกลางวันต้องมากกว่าหรือเท่ากับ 749 และราคาอาหารเย็นต้องมากกว่าหรือเท่ากับ 799 บาทขึ้นไป ซึ่งไม่มีค่าธรรมเนียมเพิ่มเติมสำหรับฐานหม้อ"

Đây là phiên dịch sang tiếng Việt: "Ăn trưa với giá 749 và ăn tối với giá 799 hoặc cao hơn, miễn phí phí nền nồi"

兒童：半價 幼童：100 小童：免費
 小一至小六 4~6歲 0~3歲
 基於安全考量，限一大配一小

午餐
11:30-16:00

晚餐
16:01-24:00

周六日、例假日
11:30-24:00

449/人

499/人

精選豚雞放題

Pork and Chicken Buffet: 豚肉と鶏肉食べ放題
 돼지고기와 닭고기 무제한 뷔페: 豚肉と鶏肉食べ放題
 돼지고기와 닭고기 무제한 뷔페: 豚肉と鶏肉食べ放題



精選豚梅花

Pork Shoulder Butt 豚肩ロース
 돼지 목살 豚肩ロース
 Thit nạc vai heo



精選豚五花

Pork Belly 豚ばら肉
 삼겹살 豚ばら肉
 Thit ba chỉ heo



精選無骨嫩雞腿

Boneless Chicken Leg 骨なし鶏もも肉
 순살 닭다리 骨なし鶏もも肉
 Đùi gà



陳釀花雕雞腿

Stir-fried Chicken with Chinese Sauce 雞肉의 紹興酒蒸込み
 스텝 닭고기 조림 紹興酒蒸込み
 Gà Hoa Diào kiểu Hồng Kông

549/人

599/人

安格斯黑牛放題

Angus Beef Buffet: アンガス黒毛肉食べ放題
 블랙 앵거스 무제한 뷔페: 安格斯黑牛
 블랙 앵거스 무제한 뷔페: 安格斯黑牛



美國CAB安格斯黑牛

US Angus Beef 安格斯黑牛
 앵거스 비프 安格斯黑牛 CAB 安格斯黑牛
 Bò đen Angus CAB Hoa Kỳ



美國頂級牛胸腹肉

US Beef Brisket Steak ちょいスピープリスクット
 미국산 초이스 등급 우삼겹: 美國頂級牛胸腹肉
 Bit-tết ức bụng bò Hoa Kỳ



紐澳小羔羊(重組須熟食)

NZ and AU Lamb Shoulder: ニューゼalandとオーストラリア産ラム肩
 뉴질랜드 및 호주 새끼양 목살: 紐澳小羔羊(重組須熟食)
 Vai cừu non New Zealand và Úc

699/人

749/人

松阪豚和牛放題

Matsusaka Pig Premium Wagyu Buffet: 松阪牛食べ放題
 마쓰사카우 무제한 뷔페: 松阪豚和牛
 마쓰사카우 무제한 뷔페: 松阪豚和牛



澳洲冠軍黑毛和牛

AU Wagyu Beef 澳洲冠軍黑毛和牛
 호주산 풀 블러드 흑우 와규: 澳洲冠軍黑毛和牛
 Bò wagyu Úc



A급松阪豚(丹麥, 荷蘭, 西班牙)

Class A Matsusaka Pig: 스페셜클래스A 松阪豚
 스페셜 클래스 A 마쓰 사카 돼지 松阪豚
 Thit heo Matsusaka hang A



鮮嫩巴沙魚

Basa Fish 巴沙魚
 베트남메기 巴沙魚
 Cá ba sa



鮮甜白蝦

White Shrimp 白工ビ
 자연산 대하 鮮甜白蝦
 Tôm biển hoàng dã



新鮮蛤蜊

Clam 八マグリ
 조개 新鮮蛤蜊
 Nghêu



深海透抽

Squid イカ
 오징어 深海透抽
 mực ống

749/人

799/人

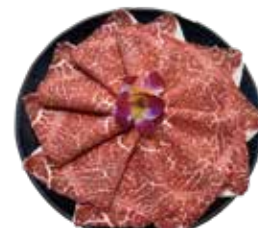
極上雙和牛放題

Premium Sannomiya Beef: 極上二和牛
 최상급 산노미야 소고기: 極上雙和牛
 최상급 산노미야 소고기: 極上雙和牛



美國SRF極黑和牛

SRF Wagyu 美國SRF極黑和牛
 미국SRF 흑와규: 美國SRF極黑和牛
 Bò Wagyu cực đen SRF Hoa Kỳ



澳洲冠軍黑毛和牛

AU Wagyu Beef 澳洲冠軍黑毛和牛
 호주산 풀 블러드 흑우 와규: 澳洲冠軍黑毛和牛
 Bò wagyu Úc



鮮嫩巴沙魚

Basa Fish 巴沙魚
 베트남메기 巴沙魚
 Cá ba sa



鮮甜白蝦

White Shrimp 白工ビ
 자연산 대하 鮮甜白蝦
 Tôm biển hoàng dã



新鮮蛤蜊

Clam 八マグリ
 조개 新鮮蛤蜊
 Nghêu



深海透抽

Squid イカ
 오징어 深海透抽
 mực ống

999/人

1049/人

世界三大和牛放題

Three Major Wagyu Beef: 世界三大和牛
 네오카가삼대소고기: 世界三大和牛
 네오카가삼대소고기: 世界三大和牛



日本國產和牛F1

Japanese F1 Domestic Wagyu 日本F1國產和牛
 일본 F1 국내 와규: 日本國產和牛F1
 Bò Wagyu lai F1 sản xuất trong nước Nhật Bản



美國SRF極黑和牛

SRF Wagyu 美國SRF極黑和牛
 미국SRF 흑와규: 美國SRF極黑和牛
 Bò Wagyu cực đen SRF Hoa Kỳ



澳洲冠軍黑毛和牛

AU Wagyu Beef 澳洲冠軍黑毛和牛
 호주산 풀 블러드 흑우 와규: 澳洲冠軍黑毛和牛
 Bò wagyu Úc



巨大海虎蝦

Giant sea tiger prawns 大海老
 대형새우 巨大海虎蝦
 Tôm hùm



藍鑽蝦

Blue Diamond Shrimp ブルーダイヤモンド工ビ
 블루 다이아몬드 새우 藍鑽蝦
 tôm trắng

升級海鮮吃到飽+100/人



鮮甜白蝦

White Shrimp 白工ビ
 자연산 대하 鮮甜白蝦
 Tôm biển hoàng dã



鮮嫩巴沙魚

Basa Fish 巴沙魚
 베트남메기 鮮嫩巴沙魚
 Cá ba sa



新鮮蛤蜊

Clam 八マグリ
 조개 新鮮蛤蜊
 Nghêu



深海透抽

Squid イカ
 오징어 深海透抽
 mực ống

龍蝦沙拉和牛握一貫

(單點 120元/貫)

Lobster and Fish Roe Flame-seared with Wagyu Sushi 1 per person
 로브스터와 어알의 불에 구운 와규 초밥/1인분
 龍蝦沙拉和牛握一貫
 Sushi bò Wagyu và salad tôm hùm liên tục



黑松露和牛握一貫

(單點 120元/貫)

Grilled Wagyu Nigiri Sushi with Black Truffle 1 per person
 黒トリュフ添え炙り和牛握り/一人様1貫限定
 黑松露和牛握一貫
 Cây nước mát đến nóng và sushi bò Wagyu liên tục



龍蝦沙拉和牛握放題

(單點 120元/貫)

Lobster and Fish Roe Flame-seared with Wagyu Sushi/all-you-can-eat
 로브스터와 어알의 불에 구운 와규 초밥/무한 리필
 龍蝦沙拉和牛握放題
 Buffet vô số món ăn bao gồm tôm hùm, trứng cá quý và bò Wagyu nướng



黑松露和牛握放題

(單點 120元/貫)

Grilled Wagyu Nigiri Sushi with Black Truffle/all-you-can-eat
 黒トリュフ添え炙り和牛握り/食べ放題
 黑松露和牛握放題
 Buffet vô số món ăn bao gồm tôm hùm, trứng cá quý và bò Wagyu nướng



龍蝦沙拉和牛握放題

(單點 120元/貫)

Lobster and Fish Roe Flame-seared with Wagyu Sushi/all-you-can-eat
 로브스터와 어알의 불에 구운 와규 초밥/무한 리필
 龍蝦沙拉和牛握放題
 Buffet vô số món ăn bao gồm tôm hùm, trứng cá quý và bò Wagyu nướng



黑松露和牛握放題

(單點 120元/貫)

Grilled Wagyu Nigiri Sushi with Black Truffle/all-you-can-eat
 黒トリュフ添え炙り和牛握り/食べ放題
 黑松露和牛握放題
 Buffet vô số món ăn bao gồm tôm hùm, trứng cá quý và bò Wagyu nướng

